

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN TỔNG HỢP HÀ NỘI

09 giờ 00 ngày 28/3/2024

Tại Hội trường trụ sở chính Công ty cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Chào cờ - Khai mạc
2. Giới thiệu Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông.
3. Chủ tọa :
 - Giới thiệu danh sách Ban giám sát, bầu cử.
 - Đại hội thông qua Ban giám sát, bầu cử.
4. Ban giám sát, bầu cử kiểm tra, công bố cổ đông dự họp đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
5. Chủ tọa Đại hội cử thư ký.

II. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG :

1. Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sơn tổng hợp Hà Nội.
3. Báo cáo tổng kết công tác sản xuất - kinh doanh năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024.
4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2023 đã kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát.
6. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi thù lao, chi phí cho các hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024.
8. Nội dung khác nếu có.

III. THẢO LUẬN

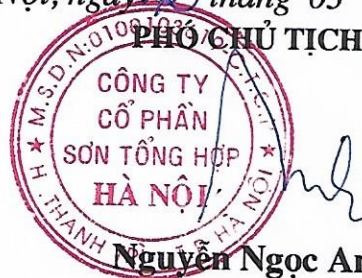
IV. BIỂU QUYẾT

Các nội dung đã nêu ở trên.

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG.

VI. BẾ MẠC

Hà Nội, ngày 12, tháng 03 năm 2024



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2023 (Đã kiểm toán)**Phần I : Bảng cân đối kế toán***Đơn vị tính : đồng*

TÀI SẢN	Mã số	Năm 2023
A. Tài sản ngắn hạn	100	203.414.481.768
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	81.716.564.411
1. Tiền	111	65.716.564.411
2. Các khoản tương đương tiền	112	16.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	37.000.000.000
- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	37.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	24.214.093.802
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	22.604.026.097
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	382.952.637
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	1.227.115.068
IV. Hàng tồn kho	140	60.483.823.555
V. Tài sản ngắn hạn khác		0
- Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		0
B. Tài sản dài hạn	200	19.370.435.813
I. Tài sản cố định	220	19.236.031.866
1. Tài sản cố định hữu hình	221	8.573.131.148
- Nguyên giá	222	96.536.725.842
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(87.963.594.694)
2. Tài sản cố định vô hình	227	10.662.900.718
- Nguyên giá	228	18.417.022.686
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(7.754.121.968)
II. Tài sản dài hạn khác	260	134.403.947
- Chi phí trả trước dài hạn	261	134.403.947
Tổng cộng Tài sản =(A+B)	270	222.784.917.581
NGUỒN VỐN		
C. Nợ phải trả	300	32.431.697.263
I. Nợ ngắn hạn	310	32.431.697.263
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	10.037.533.224
2. Người mua trả trước ngắn hạn	320	1.047.508.910
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	2.294.571.455
4. Phải trả người lao động	314	5.385.578.950
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.469.535.269
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	2.111.896.722
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.489.139.478
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	2.595.933.255
II. Nợ dài hạn	338	0
D. Vốn chủ sở hữu	400	190.353.220.318



1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	120.270.860.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	14.060.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	38.151.435.908
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	2.527.417.927
5. Lợi nhuận chưa phân phối	421	15.343.506.483
Tổng cộng Nguồn vốn =(C+D)	440	222.784.917.581

Phần II : Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

- Tổng số thuế còn phải nộp đầu năm	333	1.594.433.460
- Tổng số thuế phải nộp trong năm	333	19.153.362.035
- Tổng số thuế đã nộp	333	18.453.224.040
- Số chuyển sang năm sau	333	2.294.571.455

Hà nội, Ngày 12 tháng 3 năm 2024

Kế toán trưởng

(Handwritten signature)

Trần Thế Giang

Tổng Giám đốc



(Handwritten signature)
Nguyễn Ngọc Anh



Phương án phân chia lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính : đồng

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn Điều lệ	120.270.860.000
2	Tổng lợi nhuận phát sinh năm 2023	19.223.112.000
3	Các khoản phải tính thuế TNDN	618.373.252
4	Khoản thuế phải nộp thêm	123.674.650
5	Thuế TNDN phải nộp	3.968.297.051
6	Lợi nhuận còn lại để phân phối	15.254.814.949
7	Tổng Lợi nhuận để phân phối	15.254.814.949
8	Trích Quỹ dự phòng bắt buộc	762.740.747
9	Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	781.196.162
10	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
11	Lợi nhuận còn lại :	13.710.878.040
12	Đã chi tạm ứng cổ tức trong năm	0
13	Số còn lại được chia	13.710.878.040
14	Tương ứng (đ/cp)	1.140 đ/cp
15	Hình thức chia cổ tức	Tiền mặt hoặc Chuyển khoản

Kế toán trưởng



Trần Thế Giang

Hà Nội, Ngày 17 tháng 3 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Anh